TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 43/2019/QĐST-DS
Ngày: 10-10-2019

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lý Bích Khiếm

Thư ký phiên họp: Ông Lê Phước Tài, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng tham gia phiên họp:Ông (Bà) Nguyễn Lê Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 23/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 7 năm 2019 về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 151/2019/QĐST-DS ngày 30 tháng 9 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Cẩm X, sinh năm 1952 (có mặt).

Địa chỉ: Số 119 ấp ML, thị trấn CD, huyện PH, tỉnh HG.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn C, sinh năm 1929 (có đơn xin vắng mặt).
2. Bà Bùi Thị T, sinh năm 1930 (có đơn xin vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 119 ấp ML, thị trấn CD, huyện PH, tỉnh HG.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

*******Theo đơn yêu cầu ngày 12/7/2019 và tại phiên họp người yêu cầu bà Lê Thị Cẩm Xuân trình bày:*

Vào khoảng năm 2018 bà Lê Thị T có những biểu hiện suy giảm trí nhớ, bị bệnh teo não, sa sút trí đã điều trị trên 02 năm nhưng không hết. Trong sinh hoạt hàng ngày bà Lê thị T không thể tự vệ sinh cá nhân và tự ăn uống, có biểu hiện lúc nhớ lúc không. Từ đó, bà X đã đưa bà T đến Trung tâm pháp y Sóc Trăng khám giám định sức khỏe và được bác sĩ chẩn đoán bà T do sa sút trí tuệ

tuổi già. Nay bà X yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị T, sinh năm: 1950. Địa chỉ: Số 119 ấp ML, thị trấn CD, huyện PH, tỉnh HG là người có khó khăn trong nhận thức để bà Xuân đại diện thực hiện giao dịch dân sự chuyển nhượng căn nhà số 145/18 đường XV NT, khóm B, phường S, thành phố S, tỉnh S. Bà X yêu cầu được là người giám hộ đương nhiên của bà Thu vì cha mẹ ruột của bà T đã già yếu không còn minh mẫn, đi lại khó khăn, trong sinh hoạt hàng ngày bà là người trực tiếp chăm sóc và giúp đỡ bà T.

** Tại tờ tường trình ngày 06/9/2019 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn C và bà Bùi Thị T như sau:* Ông C và bà T là cha mẹ của bà Lê Thị T (con thứ hai), ông, bà xin từ chối làm người giám hộ cho bà Lê Thị T với lý do hiện nay ông, bà già yếu đi lại khó khăn. Vì vậy ông Lê Văn C và bà Bùi Thị T yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng cử bà Lê Thị Cẩm X là người con thứ ba của ông, bà làm người giám hộ cho bà Lê Thị T và ông C, bà T có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

- Tại phiên họp vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự ở giai đoạn sơ thẩm và tại phiên họp:

Thẩm phán và Thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung đơn yêu cầu của bà Lê Thị Cẩm X, có căn cứ và hợp pháp. Đề nghị Thẩm phán giải quyết chấp nhận đơn yêu cầu của bà Xuân và chỉ định bà Lê Thị Cẩm X là người giám hộ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng nhận định:

[1] Vào ngày 12/7/2019 bà Lê Thị Cẩm X là người yêu cầu, yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng tuyên bố bà Lê Thị T, sinh năm 1950, địa chỉ Số 145/18 đường XV NT, khóm B, phường S, thành phố S, tỉnh S có khó khăn trong nhận thức. Trong quá trình giải quyết việc dân sự thì bà Lê Thị T chuyển về địa chỉ Số 119 ấp ML, thị trấn CD, huyện PH, tỉnh HG sinh sống vào ngày 22/7/2019 là sau ngày bà Lê Thị Cẩm X yêu cầu. Do đó việc Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng thụ lý giải quyết việc dân sự đúng theo thẩm quyền quy định tại điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng thụ lý việc dân sự là về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức là không phù hợp nên Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xác định lại là về việc yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đúng theo quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự năm 2015.

Tại phiên họp người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn C và bà Bùi Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên họp, nhưng có đơn xin vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó tiến hành mở phiên họp vắng mặt ông Lê Văn C và bà Bùi Thị T

[2] Xét yêu cầu của bà Lê Thị Cẩm X về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lê Thị T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi: Thấy rằng, bà Lê Thị Cẩm X là em ruột của bà Lê Thị T, từ khoảng năm 2018 đến nay bà T có những biểu hiện suy giảm trí nhớ, bị bệnh teo não, sa sút trí đã điều trị trên 02 năm nhưng không hết. Trong sinh hoạt hàng ngày bà T không thể tự vệ sinh cá nhân và tự ăn uống, có biểu hiện lúc nhớ lúc không. Từ đó, bà X đã đưa bà T đến Trung tâm pháp y Sóc Trăng khám giám định sức khỏe và được bác sĩ chẩn đoán bà Thu do sa sút trí tuệ tuổi già. Tại phiên họp bà Lê Thị T nhận biết được bà Lê Thị Cẩm X là em của bà và còn biết cha và mẹ của bà còn sống. Ngoài ra, bà T không hiểu và trả lời được những câu hỏi nào khác của Thẩm phán chủ tọa phiên họp và có biểu hiện khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng đã trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng thực hiện giám định để xác định bà Lê Thị T có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hay không? Tại Bản kết luận giám định pháp y về bệnh, tật số 189/BT-PY ngày 09/8/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng kết luận như sau: Bà Lê Thị T sa sút trí tuệ do bệnh Alzheimer, bà Lê Thị T có khó khăn trong nhận thức, không làm chủ hành vi.

[4] Xét thấy, bà Lê Thị T là người thành niên sa sút trí tuệ do bị bệnh Alzheimer; không đủ khả năng nhận thức, làm chủ hành vi nhưng chưa đến mức mất năng lực hành vi dân sự. Vì vậy, bà Lê Thị Cẩm X yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có căn cứ phù hợp với quy định tại Điều 23 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được Tòa án chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu của ông Lê Văn C và bà Bùi Thị T về việc yêu cầu Tòa án cử bà Lê Thị Cẩm X làm người giám hộ của bà T: Theo quy định tại Điều 53 và Điều 54 của Bộ luật dân sự năm 2015 thì người giám hộ của người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi do Tòa án chỉ định từ những người giám hộ đương nhiên là cha, mẹ với trường hợp người thành niên chưa có vợ, có chồng....Đối chiếu với trường hợp của bà T thì hiện nay cha mẹ của bà Thu là ông Lê Văn C, bà Bùi Thị T có đơn xin từ chối làm người giám hộ cho bà Lê Thị T và có yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng cử bà Lê Thị Cẩm X làm người giám hộ cho bà Lê Thị T. Xét thấy, bà X là em ruột của bà T là người trực tiếp chăm sóc cho bà T và có đủ điều kiện làm người giám hộ theo quy định tại Điều 49 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên yêu cầu này của ông Lê Văn C, bà Bùi Thị T là có căn cứ.

[6] Từ những phân tích nêu trên, thấy rằng ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và yêu cầu của bà Lê Thị Cẩm X là có căn cứ nên Tòa án quyết định chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên và chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Cẩm X.

Tuyên bố bà Lê Thị T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà Lê Thị Cẩm X là người giám hộ cho bà Lê Thị T theo quy định của pháp luật. Bà Lê Thị Cẩm X có quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 57, Điều 58 và Điều 59 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Lê Thị Cẩm X phải chịu số tiền 300.000 đồng theo quy định tại khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Do bà Lê Thị Cẩm X là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà X được miễn nộp lệ phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 23, Điều 48, Điều 49, Điều 53, Khoản 4 Điều 54, Điều 57, Điều 58, Điều 59, Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lê Thị Cẩm X.

- Tuyên bố bà Lê Thị T, sinh năm: 1950. Địa chỉ: Số 119 ấp ML, thị trấn CD, huyện PH, tỉnh HG là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

- Bà Lê Thị Cẩm X, sinh năm: 1952. Địa chỉ: Số 119 ấp Mỹ Lợi, thị trấn Cây Dương, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang là người giám hộ cho bà Lê Thị T. Bà Lê Thị Cẩm X có các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ đối với bà Lê Thị T được quy định tại các Điều 57, 58 và 59 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Khi bà Lê Thị T không còn ở trong tình trạng bị tuyên bố là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi thì bà T hoặc người có quyền, lợi ích liên quan hoặc cơ quan, tổ chức hữu quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố bà Lê Thị T là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp là 300.000 đồng bà Lê Thị Cẩm X phải chịu. Do bà Lê Thị Cẩm X là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà X được miễn nộp lệ phí sơ thẩm.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc ngày quyết định được thông báo, niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN
Đã ký

Lý Bích Khiếm